

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-PT
Ngày 09-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình; Bà Đinh Thị Như Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga, Thư ký TAND tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Thị H, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị Ch đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Thị H, sinh ngày 01/01/1971 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn Phú V, xã Ia B, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Ph, sinh năm 1936. Bị cáo sống chung với ông La Văn Tr (đã chết) nhưng không có đăng ký kết hôn và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Lương Hữu Huyền – VPLS Hà Trung, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt

** Đại diện hợp pháp của bị hại La Văn Tr:*

- Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1940 (mẹ đẻ của ông La Văn Tr); Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Có chị La Thị L, sinh năm 1973 (con gái bà Ch). Địa chỉ: thôn Thủy Ph, xã Ia L, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Ngồi cùng bà Ch để hỗ trợ nghe và trả lời giúp bà Ch khi bà Ch yêu cầu hỗ trợ.

- Anh La Văn Đ, sinh năm 1994 (con đẻ của ông La Văn Tr); Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Chị La Thị Thạch Th, sinh năm 1997 (con đẻ của ông La Văn Tr); Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt. Chị Th giữ nguyên việc ủy quyền cho anh Đ tham gia tố tụng.

- Anh La Đức Nh, sinh năm 1999 (con đẻ của ông La Văn Tr); Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt. Đã ủy quyền cho anh La Văn Đ tham gia tố tụng.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Trần Thị Ch:* Ông Nguyễn Đình Cường - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Bích Th, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Phú H, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Cháu La Nhã An N, sinh năm 2015; Người đại diện hợp pháp của cháu La Nhã An N là anh La Văn Đ (cha đẻ của cháu Nhiên); Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Anh cao Văn T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Chị Mai Thị L, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Chị Mai Thị L1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

5. Anh Văn Viết C, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

6. Ông Đỗ H(Nỗ), sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

7. Ông Lê Trọng B, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Phú An, xã IaLe, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

8. Anh Lê Trọng Kh, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Thủy Phú, xã IaBlứ, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

9. Ông Trần D, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Phú V, xã IaB, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 05/12/2021, sau khi đi uống rượu cùng với một số người bạn ở nhà của ông Đỗ H tại Thôn Phú V, xã Ia B, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai thì ông La Văn Tr đi đến nơi cư trú của bà Đỗ Thị H là vợ của ông La Văn Tr nhưng đã ly thân. Trong lúc nói chuyện qua lại thì giữa ông Tr và bà H xảy ra mâu thuẫn rồi dẫn đến xô xát, giằng co ở khu vực phòng bếp. Ông Tr cầm 01 cây gậy le dài 80cm đánh vào khu vực vai bà H và làm rách áo bà H đang mặc. Lúc này, trong tư thế hai người đứng đối diện với nhau xô đẩy, giằng co qua lại thì bà H đã đẩy được ông Tr ra khỏi khu vực phòng bếp rồi đóng cửa bên hông lại nhưng ông Tr tiếp tục giật, kéo cửa ra dẫn đến nắm khóa cửa bên trong bị bung làm cánh cửa bung ra rồi bà H và ông Tr tiếp tục xô đẩy, giằng co qua lại từ cửa bên hông nhà theo đường luồng hướng ra ngoài cổng. Khi cả hai xô đẩy, giằng co ra đến vị trí cách mép cửa bên hông nhà khoảng 12m thì bà H đã dùng lòng bàn tay trái đặt lên khu

vực bả vai bên phải của ông Tr và dùng lòng bàn tay phải đặt lên khu vực bả vai bên trái của ông Tr rồi đẩy ông Tr làm ông Tr ngã ngửa ra, phần đầu ông Tr đập vào bờ tường bên hông nhà phía bên trái của đường luồng (theo hướng nhìn từ nhà ra đường) rồi ngã xuống nền xi măng. Sau đó, bà H đi vào nhà, còn ông Tr được anh Cao Văn T chở về nhà, đến cổng nhà rồi ông Tr tự đi vào nhà và đóng cửa đi ngủ. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/12/2021, bà Trần Thị Ch là mẹ ruột của ông Tr đi đến nhà ông Tr thì phát hiện ông Tr đã chết trên giường ngủ trong phòng nên đã trình báo sự việc với cơ quan Công an.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 812 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của ông La Văn Tr: Chấn thương sọ não do ngoại lực tác động.

Tại Công văn số 321 ngày 19/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai trả lời bổ sung kết luận giám định như sau: Thời gian chết khoảng 12 giờ đến 20 giờ trước thời điểm bắt đầu giám định tử thi; Cơ chế hình thành vết thương là chấn thương do tăng tốc hoặc giảm tốc gây ra bởi chuyển động đột ngột của đầu sau va chạm. Vật gây thương tích là vật tày.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng

3. Kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại:

Bị cáo Đỗ Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại, bà Trần Thị Ch kháng cáo không đồng ý Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Thị H tội “*Vô ý làm chết người*” mà cho rằng hành vi của bị cáo Đỗ Thị H phạm tội “*Giết người*”, sau đó bà bổ sung kháng cáo đề nghị bắt bị cáo và buộc bị cáo phải chấp hành án ở cơ sở giam giữ.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo xác nhận nội dung vụ án như bản án sơ thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện ở nhà chăm sóc cho con. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo mời người bào chữa và cung cấp cho Tòa xác nhận của các con về việc bị cáo bồi thường thêm 60.000.000đ; bị cáo cũng khai bản thân không dám đến nhà mẹ chồng vì sợ bà nói này nọ.

- Đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị Ch: Giữ nguyên kháng cáo, đề nghị xử bị cáo phạm tội “*Giết người*”, đề nghị giam bị cáo. Bà không yêu cầu bồi thường về dân sự, vấn đề này bà sẽ yêu cầu trong vụ án khác.

Bà cho rằng có vấn đề không khách quan trong việc khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường nên đề nghị được xem các biên bản này. Hội đồng xét xử chiếu toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án liên quan đến yêu cầu của bà Ch. Bà xác định hiện trường và tư thế ông Tr nằm lúc phát hiện là giống như bản ảnh; bà cũng xác

định cây cuốc bà đem nộp là bà lấy trong kho, cái cây là bà dùng để đập cửa kính lúc phát hiện ông Tr chết. Bà còn nói có nộp con dao nhưng Hội đồng xét xử hỏi nộp cho ai và hồ sơ không có vật chứng này thì bà không ý kiến gì.

Bà Ch khai nguyên nhân bà đề nghị xử bị cáo tội giết người là do trước đó bị cáo và con bà đã mâu thuẫn do đào khoai tại nhà con bà, mẹ con bị cáo đã đánh con bà dẫn đến con bà bị đau tức ngực, chiều hôm đó gặp bà thì con bà kể cho bà nghe; Bà cho rằng con bà đến nhà thuê của bị cáo để lấy tiền đi đám ma, có việc xô đẩy nhau nhưng không thể gây chết người mà bị cáo phải lấy “đùi” tức là khúc gỗ rồi đập vào đầu con bà mới gây ra thương tích dẫn đến chết người; Bà cũng cho rằng hiện trường giết người không phải ở nhà thuê của bị cáo mà khả năng bị cáo và các con của bị cáo đến nhà con bà để đập con bà chết.

Chị La Thị L có dịch lại câu hỏi của Hội đồng xét xử cho cho bà Ch nghe và bà Ch tự trình bày nội dung như trên. Thời điểm tòa tuyên án không có mặt chị Liên.

- Người làm chứng: Cháu La Nhã An N khai thấy chú T chở ông Nội đến rồi bà và ông cãi nhau, ông lấy cây đánh bà, bà đẩy ông ra khỏi nhà đóng cửa lấy cây chặn ngang cửa nhưng ông kéo gãy cây và nύm cửa rồi vào tiếp, bà đẩy ông ra, ông ngã và tự đứng dậy ra xe chú T chở ông về, bà và cháu đóng cửa ngủ đến sáng bà cho cháu ăn và đưa cháu đi học. Anh Đ xác nhận cháu Nhiên khai tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Chị Mai Thị L (Ly) là em dâu của bị cáo khai ngày 06/12 bị cáo 3 lần gọi chị nhờ chị đến coi ông Tr dậy chưa để hỏi có tiền đi đám chưa, chị không biết lý do gì nên sinh nghi đến chở mẹ chồng là bà Ch cũng đến nhà ông Tr, thấy cửa trước, cửa sau đều đóng phía trong, cửa sổ phòng ngủ mở, nhìn vào thấy ông Tr nằm nhưng kêu không dậy nên đi báo cơ quan chức năng. Cửa đi bằng kính phía trước bị tháo ra là do lúc đó bà Ch nhờ người đến tháo để vào nhà. Hiện trường nhà, tư thế ông Tr lúc phát hiện ông Tr chết giống như bản ảnh Tòa vừa chiếu. Ngoài ra chị không biết gì khác.

Anh Cao Văn T khai tối ngày 05/12 ông Tr đi bộ đến nhà anh, nhờ anh chở đi đám ma, anh thấy ông Tr bình thường và có mùi rượu, trên đường đi ông Tr nói ghé nhà bà H nên anh ghé vào, ông Tr đi vào nhà còn anh đứng ngoài, anh có nghe tiếng ồn ào và thấy bà H và ông Tr xô đẩy nhau, anh vào thì thấy ông Tr ngã và tự đứng lên, anh chở ông Tr về nhà thì ông tự đi vào nhà, đóng cửa, anh cũng đi về nên không biết gì thêm, hôm sau anh có nghe tin ông Tr chết.

Anh Văn Viết C xác nhận có biết ông Tr do anh làm nhà cho ông Đỗ Hgân nhà ông Tr nên ông Tr hay sang nói chuyện với thợ xây hoặc cuối buổi chiều anh em hay ngồi uống vài ly rượu thì ông Tr cũng đi bộ sang uống cùng. Anh xác nhận vào ngày 4/12 bà H gọi nên anh có Sang nhà ông Tr để can ngăn ông Tr đang không cho mẹ con bà H đào khoai, không có ai xô xát gì, lúc này ông Tr theo anh về nhà ông Hoàng.

Anh Lê Trọng Kh và anh Trần D xác nhận tối ngày 05/12 khi nhóm thợ đang nhậ nhà ông Hoàng thì ông Tr có qua uống vài ly rồi đi bộ về. Lúc đến và lúc đi thì ông Tr khỏe mạnh, không thấy đau yếu gì, sự việc ở nhà bà H các anh không biết.

* Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo, không chấp nhận kháng cáo

về thay đổi tội danh của đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị Ch. *Giữ nguyên bản án sơ thẩm.*

- Luật sư bào chữa cho bị cáo, ông Lương Hữu Huyền: Đồng ý Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vô ý làm chết người”, cho rằng mức án 20 tháng tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xử bị cáo mức án 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Trần Thị Ch, ông Nguyễn Đình Cường: Cho rằng mức hình phạt đối với bị cáo là nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, tăng hình phạt đối với bị cáo. *Tôn trọng ý kiến của bà Ch về việc không yêu cầu bồi thường dân sự trong vụ án này.*

Bà Ch giữ nguyên quan điểm là bị cáo giết con bà. Ngoài ra, không ai tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Diễn biến vụ án thể hiện: Vào tối ngày 05/12/2022, ông La Văn Tr đến nhà trọ nơi bị cáo Đỗ Thị H sinh sống, trong lúc nói chuyện qua lại thì giữa ông Tr và bị cáo H xảy ra mâu thuẫn xô xát, giằng co ở khu vực phòng bếp. Ông Tr cầm 01 cây gậy le dài 80cm đánh vào vai bị cáo, làm rách áo, bị cáo đẩy ông Tr ra khỏi khu vực phòng bếp rồi đóng cửa bên hông lại nhưng ông Tr tiếp tục giật, kéo cửa ra dẫn đến nắm khóa cửa bên trong bị bung làm cánh cửa bung ra, bị cáo và ông Tr tiếp tục xô đẩy, giằng co qua lại từ cửa bên hông nhà theo đường luồng hướng ra ngoài cổng. Khi cả hai xô đẩy, giằng co ra đến vị trí cách mép cửa bên hông nhà khoảng 12m thì bị cáo đã dùng tay đẩy làm ông Tr ngã ngửa ra sau, phần đầu ông Tr đập vào bờ tường bên hông nhà phía bên trái của đường luồng rồi ngã xuống nền xi măng. Sau đó, bà H đi vào nhà, còn ông Tr được anh Cao Văn T chở về. Đến cổng nhà, ông Tr tự đi vào và đóng cửa đi ngủ. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/12/2021, bà Trần Thị Ch và chị Mẫn Thị Lan đến nhà ông Tr thì phát hiện ông Tr chết. Với nội dung vụ án như trên, Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà Ch trình bày kháng cáo cho rằng bị cáo Đỗ Thị H giết con bà với các lý do: Trước đó bị cáo và con bà đã mâu thuẫn do đào khoai tại nhà con bà, mẹ con bị cáo đã đánh con bà dẫn đến con bà bị đau tức ngực, chiều hôm đó gặp bà thì con bà kể cho bà nghe; Bà cho rằng con bà đến nhà bị cáo để lấy tiền đi đám ma, có việc xô đẩy nhau nhưng không thể gây chết người mà bị cáo phải lấy “đùi” tức là khúc gỗ rồi đập vào đầu con bà mới gây ra thương tích dẫn đến chết người; Bà cũng cho rằng hiện trường giết người không phải ở nhà thuê của bị cáo mà khả năng bị cáo và các con của bị cáo đến nhà con bà để đập con bà chết.

Xem xét kháng cáo của bà Trần Thị Ch, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với lý do cho rằng có sự xô xát xảy ra vào ngày 04/12/2021 khi ông Tr can ngăn việc mẹ con bà H đào Khoai: Anh Văn Viết C xác nhận vào ngày 4/12 bà H gọi nên anh có Sang nhà ông Tr để can ngăn ông Tr đang không cho mẹ con bà H

đào khoai, không có ai xô xát gì, lúc này ông Tr theo anh về nhà ông Hoàng; Anh Lê Trọng Kh và anh Trần D xác nhận tối ngày 05/12 khi nhóm thợ đang nhậu nhà ông Hoàng thì ông Tr có qua uống vài ly rồi đi bộ về. Lúc đến và lúc đi thì ông Tr khỏe mạnh, không thấy đau yếu gì; Anh Cao Văn T khai tối ngày 05/12 ông Tr đi bộ đến nhà anh, nhờ anh chở đi đám ma, anh thấy ông Tr bình thường và có mùi rượu; Anh Rcom Thruin và chị Rmah H'Blin là hai người nhổ khoai thuê cho bị cáo ngày 04/12 cũng có lời khai tại hồ sơ nội dung không có xô xát đánh nhau. Như vậy, lý do kháng cáo này không có căn cứ.

- Đối với lý do bị cáo xô đẩy tại nhà thuê là không gây ra cái chết của ông Tr mà có thể bị cáo và các con của bị cáo đến nhà ông Tr để giết ông Tr: Anh Cao Văn T khai ông Tr nói ghé nhà bà H nên anh ghé vào, ông Tr đi vào nhà còn anh đứng ngoài, anh có nghe tiếng ồn ào và thấy bà H và ông Tr xô đẩy nhau, anh vào thì thấy ông Tr ngã và tự đứng lên, anh chở ông Tr về nhà thì ông tự đi vào nhà, đóng cửa, ông Tr không bị thương tích gì;

Bà Ch và chị Mai Thị Lan đều thừa nhận khi đến nhà ông Tr, thấy cửa trước, cửa sau đều đóng phía trong, cửa sổ bên hông hé, nhìn qua cửa sổ phòng ngủ thì phát hiện ông Tr nằm chết trên giường. Tại phiên tòa, qua trình chiếu các hình ảnh chụp hiện trường nơi ông Tr chết thì bà Ch và chị Lan đều thừa nhận hình ảnh trong clip đúng như hiện trường và tư thế ông Tr nằm lúc phát hiện, cửa kính trước là do bà Ch đập và nhờ người tháo cửa ra; bà Ch cũng xác định hai vật chứng gồm cây chuối bà đem nộp là bà lấy trong kho, cái cây là bà dùng để đập cửa kính lúc phát hiện ông Tr chết.

Như vậy, hiện trường tại nhà ông Tr cho đến khi bà Ch và chị Lan đến thì cửa trước và cửa sau đều khoá và không có sự xáo trộn, không có dấu hiệu xâm nhập, các vật chứng trên giường chỗ ông Tr nằm giống như nhận dạng của bà Ch và chị Lan. Do đó, lý do kháng cáo này cũng không có căn cứ.

Đối với lý do bị cáo dùng “đùi” tức là cây gỗ đánh vào đầu ông Tr mới gây thương tích dẫn đến chết người: Kết luận giám định pháp y về thương tích số 812/GDPY ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai: “Mô cơ dưới da vùng đỉnh phải, giữa đỉnh bầm tụ máu, xương sọ không nứt vỡ, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái..” và Công văn số 321 ngày 19/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai trả lời bổ sung kết luận giám định: “Thời gian chết khoảng 12 giờ đến 20 giờ trước thời điểm bắt đầu giám định tử thi; Cơ chế hình thành vết thương là chấn thương do tăng tốc hoặc giảm tốc gây ra bởi chuyển động đột ngột của đầu sau va chạm. Vật gây thương tích là vật tày”. Như vậy thời gian xác định ông Tr chết phù hợp với thời điểm xảy ra việc xô đẩy giữa ông Tr và bị cáo, thương tích dẫn đến cái chết của ông Tr phù hợp với mô tả, lời khai của bị cáo, người làm chứng và thương tích khi được giám định, không có dấu tích của khúc gỗ “đùi” tác động lên vùng đầu ông Tr như nội dung kháng cáo.

Từ các phân tích trên, có cơ sở xác định, việc bị cáo và ông Tr giằng co, xô đẩy, bị cáo đẩy làm ông Tr ngã dẫn đến tử vong là hành vi vô ý. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Toàn bộ kháng cáo của bà Trần Thị Ch là không có căn cứ chấp nhận.

- Xét kháng cáo của bị cáo: Về việc bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Thấy rằng, bà Ch là mẹ ruột của ông Tr và là mẹ chồng của bị cáo đã trên 80 tuổi nhưng từ khi xảy ra sự việc đến nay, bị cáo chưa lần nào đến động viên, thăm hỏi hay chăm sóc bà Ch, bù đắp cho bà khoản tiền để sinh hoạt... tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nêu lý do là đến sợ bà Ch nói này nói nọ; Sau khi cấp sơ thẩm xử, bị cáo bồi thường thêm 60.000.000đ nhưng là giao cho các con của bị cáo đều đã thành niên và có khả năng lao động trong khi bà Ch là người cáo tuổi, cần động viên an ủi và cần chi phí trang trải cuộc sống thì bị cáo không đề cập tới. Những việc này cho thấy bị cáo chưa thể hiện ăn năn hối cải nên mức án đã tuyên là cần thiết, đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về việc bị cáo xin hưởng án treo: Bị cáo trình bày lý do là muốn được ở nhà để chăm sóc các con. Tuy nhiên, các con của bị cáo đều tự lập được, có khả năng lao động nên lý do này không chính đáng. Hơn nữa, hành vi của bị cáo đã gây ra cái chết của bị hại, bị hại còn mẹ già trên 80 tuổi, cũng là mẹ chồng của bị cáo nhưng bị cáo không quan tâm chăm sóc để bù đắp tổn thương cho mẹ, việc làm này gây nên sự căm phẫn cho bà Ch và bức xúc của dư luận. Do đó, cần thiết phải buộc bị cáo cải tạo ở cơ sở giam giữ để giáo dục bị cáo. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo này.

Đối với vấn đề dân sự: Tại phiên tòa, mặc dù đã được giải thích quy định của pháp luật liên quan đến việc bồi thường thiệt hại tính mạng nhưng bà Ch kiên quyết không yêu cầu giải quyết trong vụ án này mà để bà yêu cầu một vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Bà Ch được quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại tính mạng theo quy định của pháp luật.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại bà Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị Ch. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H **20 (Hai mươi)** tháng tù về tội “*Vô ý làm chết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Thị H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Viện kiểm sát ND tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát ND huyện Chư Pưh;
- Toà án ND huyện Chư Pưh;
- Chi cục THA huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu HSVA, Văn thư, THS.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Hồng